Mẫu in: D1001.006

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC
-oOo-

DANH SÁCH GHI ĐIỂM KẾT THÚC HỌC PHẦN

Ngày nộp...5.../...6.../...25.....

Lớp: Thú y (CHTY.TV2312 (NC))

Học phần: Bệnh lý và sinh lý bệnh nâng cao (Số TC: 2)

GVGD: ...Nguyễn Văn Vui.....

Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu

Hình thức đánh giá: Tiểu luận

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Điểm			Số Quyển	Ký tên	Ghi chú
					QT	KT	TB			
1	911323013	Đồng Thị Phương	Anh	06/09/1998	8,5	8,5	8,5		[signature]	24, 600, 000
2	911323014	Huỳnh Minh	Hoàng	25/10/1998	9,0	9,0	9,0		[signature]	24, 600, 000
3	911323015	Lý Minh	Thuận	15/09/2000	6,5	8,0	7,3		[signature]	24, 600, 000

Tổng số HV nộp bài: ..3....: *không nộp:* ..0.....

Điểm quá trình: ..50%, *điểm kết thúc:* ..50..%

Tổng số bài nộp: ...3..... *quyển*

Trà Vinh, ngày ..16 *tháng* ...6.. *năm* 2025

Cán bộ lên điểm: [signature] Cô Hồng Nhựt

Giảng viên chấm điểm: [signature] Nguyễn Văn Vui..... *Cán bộ kiểm tra:* [signature] Thái Thị Thanh Trúc

Mẫu in: D1003.003

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
Phòng Quản Lý Đào Tao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học kỳ 1 - Năm học 2024 - 2025

Lớp: Thú y (CHTY.TV2312 (NC))

Học phần: Bệnh lý rối loạn sinh sản nâng cao **Số tín chỉ:** 02

CBGD: Nguyễn Văn Khui **Hình thức đánh giá:**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Điểm		Ký tên	Ghi chú
					Số	Chữ		
1	911323013	Đồng Thị Phương	Anh	06/09/1998	8,5	tám rưỡi		
2	911323014	Huỳnh Minh	Hoàng	25/10/1998	9,0	chín		
3	911323015	Lý Minh	Thuận	15/09/2000	6,5	sáu rưỡi		

Tổng số HV theo danh sách: 3, *dự đánh giá:* 3. *vắng:* 0

Điểm Quá trình bằng 50 *% trọng số điểm tổng kết môn học.*

Trà Vinh, ngày 15 *tháng* 4 *năm* 2025

Cán bộ giảng dạy

(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Khui